TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. LONG KHÁNH – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:19/2020/QĐST-HNGĐ	*Long Khánh, ngày 15 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 699/2019/TLST/HNGD ngay 23 thang 12 nam 2019, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị H, sinh năm 1987**

*** Bị đơn:** Anh **Vũ Quốc T, sinh năm 1975**

Cùng trú: Số C, đường N, khu phố Y, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/01/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Vũ Quốc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Vũ Huy H, sinh ngày 06/03/2009 và cháu Vũ Lê Hoàng K, sinh ngày 10/11/2018 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, anh T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết chị H, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh T và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Anh T và chị H khai không có nên nên không xem xét.

- Về án phí: Chị H tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp, hoàn trả cho chị H 150.000đồng theo biên lai thu tiền số 0005701, ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Chi cục THA TPLK;*
- *VKSND TPLK;*
- *UBND P. X;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Yến